

NGHỊ QUYẾT

Về phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn lực phát triển kinh tế-xã hội

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 06 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị Phát triển thị trường vốn an toàn, minh bạch, hiệu quả, bền vững nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế, tổ chức vào ngày 22 tháng 4 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Thị trường vốn có vai trò ngày càng quan trọng và là kênh dẫn vốn trung, dài hạn cho nền kinh tế. Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm 2021 - 2030 (Văn kiện Đại hội XIII của Đảng) đã khẳng định “Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động các thị trường tài chính, chứng khoán, cổ phiếu, trái phiếu; quản lý chặt chẽ các tổ chức tham gia thị trường; bảo đảm tính thanh khoản cao và an toàn hệ thống. Nâng cao quy mô và hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán để thực sự trở thành một kênh huy động vốn chủ yếu của nền kinh tế”.

Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 xác định “Phát triển mạnh các loại thị trường. Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt tối thiểu 85% GDP, dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP, trong đó dư nợ thị trường trái phiếu doanh nghiệp đạt khoảng 20% GDP... Cơ cấu lại và phát triển thị trường chứng khoán; mở rộng năng lực thị trường vốn; nâng cao tính công khai, minh bạch và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư; thúc đẩy phát triển các nhà đầu tư chuyên nghiệp. Phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực quản lý, giám sát rủi ro hệ thống.”

Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 xác định các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu bao gồm: “Nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán.”

Trong thời gian vừa qua, thị trường vốn và thị trường tiền tệ có sự phát triển nhanh về quy mô và tính thanh khoản, huy động được nguồn lực tài chính lớn cho Chính phủ, doanh nghiệp và chính quyền địa phương. Thị trường tiền tệ duy trì ổn định, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục là kênh cung ứng vốn chủ yếu cho nền kinh tế. Tốc độ phát triển của thị trường cổ phiếu và trái phiếu doanh nghiệp thời gian qua tương đối nhanh đã phát sinh những vấn đề cần phải giải quyết như hiện tượng thao túng giá cổ phiếu; các vi phạm về gian lận hồ sơ, công bố thông tin không chính xác về tình hình tài chính của doanh nghiệp. Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp xuất hiện tình trạng sử dụng vốn không đúng mục đích theo phương án phát hành, nhiều nhà đầu tư cá nhân chưa hiểu biết rõ về pháp luật trong đầu tư và giao dịch trái phiếu. Trên thị trường tiền tệ tình trạng nợ xấu tiềm ẩn sau đại dịch Covid, những khó khăn trong thực hiện tái cơ cấu và xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, sở hữu chéo.

Trước bối cảnh đó, để xây dựng thị trường vốn ngày càng minh bạch, hiệu quả theo chủ trương của Đảng và Nhà nước; tăng cường lòng tin của các chủ thể tham gia thị trường, của công chúng đầu tư trong và ngoài nước; trở thành kênh dẫn vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế, Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục quán triệt thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

I. QUAN ĐIỂM

1. Quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển thị trường vốn, thị trường tiền tệ tại Văn kiện của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, tiếp tục kiên định thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; ổn định môi trường đầu tư đảm bảo sự nhất quán, ổn định của chính sách để nhà đầu tư yên tâm hoạt động trên thị trường vốn Việt Nam.

2. Kế thừa, phát huy những kết quả đạt được, sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế hiện nay, tập trung phát triển thị trường vốn an toàn, công khai, minh bạch, hiệu quả, bền vững, từng bước trở thành kênh huy động vốn trung, dài hạn chủ yếu cho nền kinh tế theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 16/2021/QH15 và số 31/2021/QH15 của Quốc hội.

3. Tăng cường quản lý, giám sát thị trường, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn tài chính, tiền tệ; các chủ thể tham gia thị trường tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, được Nhà nước bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; không hình sự hóa các quan hệ dân sự, kinh tế.

II. MỤC TIÊU

1. Hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm phát triển thị trường vốn an toàn, lành mạnh, hiệu quả, bền vững, nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, huy động tối đa các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường chứng khoán, thị trường tiền tệ, đảm bảo an toàn hệ thống. Phát triển thị trường chứng khoán trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn chủ yếu cho nền kinh tế, tiếp tục điều chỉnh cơ cấu hợp lý giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn, thị trường cổ phiếu và trái phiếu.

3. Đến hết năm 2025 phấn đấu đạt một số mục tiêu, chỉ tiêu theo chiến lược tài chính và chiến lược phát triển ngành ngân hàng, cụ thể như sau:

a) Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt 100% GDP, dư nợ thị trường trái phiếu đạt tối thiểu 47% GDP, trong đó dư nợ trái phiếu doanh nghiệp đạt tối thiểu 20% GDP.

b) Đẩy mạnh hiện đại hóa công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát thị trường chứng khoán.

c) Đẩy mạnh cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu theo Quyết định số 689/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025; phấn đấu nợ xấu của toàn hệ thống các tổ chức tín dụng dưới 3%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Ổn định kinh tế vĩ mô

a) Kiên định thực hiện các giải pháp ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thực hiện hiệu quả Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, ổn định môi trường đầu tư, đảm bảo sự nhất quán, ổn định chính sách để nhà đầu tư yên tâm tham gia hoạt động, đầu tư trên thị trường vốn.

b) Bám sát thực tiễn, điều hành chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác để giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, tạo điều kiện ổn định, phát triển nhanh, an toàn, hiệu quả, bền vững thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp.

2. Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý, rà soát sửa đổi các quy định của pháp luật như chứng khoán, tiền tệ, ngân hàng, kế toán, kiểm toán và thẩm định giá theo hướng:

a) Tăng cường hơn nữa sự công khai, minh bạch của các chủ thể tham gia thị trường;

b) Nâng cao chất lượng thị trường chứng khoán, thúc đẩy việc chào bán trái phiếu ra công chúng gắn với niêm yết để nâng cao tính minh bạch của thị

trường; thúc đẩy sự ra đời và phát triển của dịch vụ xếp hạng tín nhiệm, tạo lập thị trường trái phiếu chuyên biệt;

c) Tạo điều kiện và tháo gỡ khó khăn để phát triển hệ thống nhà đầu tư có tổ chức như các loại hình quỹ đầu tư, quỹ hưu trí tự nguyện;

d) Nâng cao mức xử phạt để tăng tính răn đe đối với các hành vi vi phạm;

đ) Tiếp tục xử lý tình trạng tồn tại bất cập liên quan đến vấn đề sở hữu chéo, đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu;

e) Tiếp cận thông lệ quốc tế và phù hợp với điều kiện của Việt Nam đối với các chuẩn mực về kế toán, kiểm toán, thẩm định giá. Áp dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) góp phần nâng cao tính minh bạch và tăng hiệu quả cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Xây dựng hệ thống Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam phù hợp với điều kiện thực tiễn và thông lệ quốc tế.

3. Giải pháp phát triển thị trường chứng khoán

a) Đối với thị trường trái phiếu

- Phát triển thị trường trái phiếu Chính phủ trở thành thị trường chuẩn trên thị trường tài chính, đáp ứng nhu cầu huy động vốn cho ngân sách Nhà nước và hỗ trợ công tác tái cơ cấu ngân sách và nợ công theo hướng an toàn, bền vững.

- Tăng cường hơn nữa công tác thanh tra, giám sát quá trình phát hành, phân phối, lưu ký, đầu tư, mua bán trái phiếu doanh nghiệp. Đặc biệt, chấn chỉnh việc sử dụng vốn sau phát hành trái phiếu doanh nghiệp của doanh nghiệp phát hành, đảm bảo minh bạch, đúng mục đích, tuân thủ đúng các quy định pháp luật, qua đó bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, thúc đẩy huy động vốn trung và dài hạn.

- Khẩn trương hoàn thiện và phát triển nền tảng cơ sở hạ tầng hiện đại để thúc đẩy thị trường trái phiếu lành mạnh bền vững, tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu riêng lẻ, nâng cao chất lượng công bố thông tin, chất lượng báo cáo tài chính đối với các công ty phát hành. Tách bạch rõ giữa trái phiếu phát hành ra công chúng và phát hành riêng lẻ.

b) Đối với thị trường cổ phiếu

- Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với thị trường cổ phiếu để lành mạnh hóa thị trường, tăng cường các biện pháp chế tài để xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trên thị trường chứng khoán để bảo vệ nhà đầu tư, khôi phục niềm tin của thị trường, đặc biệt xử lý nghiêm, kịp thời tình trạng thao túng, làm giá, đảm bảo sự phát triển lành mạnh, minh bạch và bền vững.

- Đảm bảo hệ thống giao dịch vận hành an toàn, thông suốt; đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ số, khẩn trương triển khai các biện pháp cần thiết

để nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi để thu hút vốn đầu tư, đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài.

c) Các giải pháp nâng cao chất lượng hàng hóa, phát triển nhà đầu tư, tổ chức cung cấp dịch vụ, hạ tầng của thị trường chứng khoán

- Đa dạng và nâng cao chất lượng các loại chứng khoán giao dịch trên thị trường; rà soát việc công bố thông tin của các doanh nghiệp huy động vốn, doanh nghiệp niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu.

- Phát triển nhà đầu tư có tổ chức, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và thu hút sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài, hướng tới cơ cấu hợp lý giữa nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư có tổ chức, giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài, nâng cao năng lực, chất lượng của nhà đầu tư để thúc đẩy thị trường vốn phát triển theo hướng bền vững.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng cung cấp dịch vụ, năng lực tài chính, đạo đức nghề nghiệp của các tổ chức cung cấp dịch vụ trên thị trường, đặc biệt là các công ty chứng khoán, tổ chức là đại lý phát hành, đại lý quản lý tài khoản, tổ chức bảo lãnh phát hành, doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm. Rà soát hoạt động tự doanh, hoạt động nghiên cứu và cung cấp thông tin thị trường và cung cấp dịch vụ liên quan đến chào bán, phát hành chứng khoán của các công ty chứng khoán.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán, thẩm định giá; tăng cường chất lượng đội ngũ kế toán viên, kiểm toán viên, thẩm định giá viên và cá nhân hành nghề dịch vụ tài chính khác.

- Chú trọng việc kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia giữa các ngành, lĩnh vực, nhất là cơ sở dữ liệu về thị trường vốn, thị trường tiền tệ, bảo hiểm, thuế, doanh nghiệp, dân cư; đẩy mạnh chuyển đổi số thị trường chứng khoán.

4. Phát triển thị trường tiền tệ, ngân hàng

a) Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành ngân hàng, ứng dụng công nghệ mới đối với sản phẩm dịch vụ ngân hàng, góp phần củng cố kết nối liên thông giữa thị trường vốn và thị trường tiền tệ tạo hiệu quả cho sử dụng vốn của nền kinh tế và minh bạch hóa các dòng tiền trên thị trường để giám sát rủi ro.

b) Tăng cường chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, giám sát để hạn chế tình trạng sử dụng vốn vay không đúng mục đích, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

c) Tăng cường quản lý thị trường để ổn định mặt bằng lãi suất và tỷ giá, chỉ đạo tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để nỗ lực giảm lãi suất cho vay phù hợp, hiệu quả góp phần thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế theo xã hội Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội, Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

5. Về công tác truyền thông

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bài bản, kịp thời, liên tục, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, nhà đầu tư; đảm bảo ổn định tâm lý thị trường.

b) Cơ quan truyền thông, báo chí đảm bảo việc đưa tin phải kịp thời, chính xác, trung thực, công bố các thông tin chính thống về các hành vi vi phạm bị xử lý để tăng tính răn đe nhưng đồng thời cũng phải thông tin chính xác về sự phát triển của thị trường để nhà đầu tư yên tâm và tin tưởng vào chủ trương, đường lối và định hướng phát triển thị trường chứng khoán của cơ quan quản lý nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an và các cơ quan có liên quan: theo chức năng và nhiệm vụ được giao, chủ động theo dõi sát diễn biến của thị trường vốn, thị trường tiền tệ trong nước và quốc tế để chủ động, kịp thời thực hiện biện pháp ổn định thị trường; phối hợp chặt chẽ trong điều hành chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn của nền kinh tế, qua đó tạo điều kiện ổn định, phát triển bền vững thị trường chứng khoán, tiền tệ, tín dụng; nghiên cứu đề xuất các giải pháp khuyến khích sự phát triển của nhà đầu tư là tổ chức, nhà đầu tư chuyên nghiệp và thu hút nhà đầu tư nước ngoài tham gia thị trường.

2. Bộ Tài chính

a) Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp để trình Chính phủ sự cần thiết sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Chủ động rà soát, kiến nghị sửa đổi các quy định bất cập liên quan đến việc minh bạch thông tin của doanh nghiệp, quyền và trách nhiệm của các chủ thể quản lý, tham gia thị trường như cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, công ty chứng khoán, nhà đầu tư, tăng cường các giải pháp chế tài xử phạt nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trên thị trường chứng khoán, bảo vệ nhà đầu tư. Trước mắt, khẩn trương rà soát trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế để nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện phát hành trái phiếu doanh nghiệp góp phần lành mạnh, minh bạch hóa thị trường.

b) Chỉ đạo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước yêu cầu các Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam rà soát các quy trình, quy chế liên quan đến hoạt động chứng khoán và hoạt động nghiệp vụ của các Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam; đảm bảo thị trường hoạt động thông suốt và đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ số,

khẩn trương triển khai các biện pháp cần thiết để nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi để thu hút vốn đầu tư đặc biệt là vốn đầu tư nước ngoài; rà soát văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành theo thẩm quyền.

c) Khẩn trương hoàn thiện và phát triển nền tảng cơ sở hạ tầng hiện đại để thúc đẩy thị trường trái phiếu lành mạnh bền vững, thúc đẩy hoạt động xếp hạng tín nhiệm.

d) Chấn chỉnh và tăng cường kiểm tra giám sát đối với các hoạt động của các tổ chức cung cấp dịch vụ trên thị trường, bao gồm các công ty cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán, xếp hạng tín nhiệm và thẩm định giá.

đ) Rà soát để báo cáo cấp có thẩm quyền rà soát, sắp xếp, tăng cường nguồn nhân lực đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam vừa tổ chức thực hiện tốt chức năng kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động trên thị trường chứng khoán vừa đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả của tổ chức bộ máy của các đơn vị. Tăng cường năng lực quản lý, giám sát của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các Sở Giao dịch chứng khoán, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam để vận hành thị trường chứng khoán ổn định, an toàn và minh bạch.

e) Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan liên quan, các Hiệp hội và thành viên thị trường trong hoàn thiện cơ chế chính sách, xử lý các vấn đề bất cập, khó khăn, vướng mắc và trong công tác thanh tra, giám sát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán. Đặc biệt chú trọng việc kết nối liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia giữa các ngành, lĩnh vực, nhất là cơ sở dữ liệu về thị trường vốn, thị trường tiền tệ, bảo hiểm, thuế, doanh nghiệp, dân cư; đẩy mạnh chuyển đổi số thị trường chứng khoán.

g) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đảm bảo tính kịp thời, liên tục; giáo dục, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và nhà đầu tư, nhất là nhà đầu tư cá nhân về thị trường chứng khoán và các sản phẩm trên thị trường.

h) Tiếp tục rà soát, thẩm định hồ sơ của các tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ xếp hạng tín nhiệm bảo đảm cấp phép cho các tổ chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và quy hoạch phát triển dịch vụ xếp hạng tín nhiệm cho từng giai đoạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm của các doanh nghiệp xếp hạng tín nhiệm đã được cấp phép tại Việt Nam.

3. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

a) Rà soát, quản lý, giám sát việc công bố thông tin, chất lượng công bố thông tin của các doanh nghiệp huy động vốn trên thị trường thuộc phạm vi quản lý. Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nghĩa vụ báo cáo công bố thông tin, chủ động công bố thông tin liên quan đến vụ việc vi phạm và thực hiện các giải

pháp ổn định tâm lý nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư theo đúng quy định pháp luật.

b) Rà soát quy trình cấp phép, chào bán chứng khoán ra công chúng trên cơ sở tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thiểu thủ tục hành chính và các rủi ro phát sinh. Thẩm định, giám sát chặt chẽ việc phát hành chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn đúng mục đích theo quy định của pháp luật.

c) Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra đối với các công ty chứng khoán và các chủ thể tham gia thị trường để sớm nhận diện rủi ro của thị trường, vận hành thị trường ổn định, an toàn và minh bạch, tiến tới áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào phân tích dữ liệu, quản lý giám sát, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh hoạt động của thị trường để kịp thời ngăn chặn hành vi vi phạm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia thị trường, qua đó lành mạnh hóa thị trường, khơi thông dòng vốn cho nền kinh tế. Tăng cường quản lý, giám sát hoạt động nghiệp vụ chứng khoán của các Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán.

đ) Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt các giải pháp khuyến khích sự phát triển của các nhà đầu tư tổ chức, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để hướng tới cơ cấu hợp lý giữa nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân.

e) Chủ động và tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo sớm đối với nhà đầu tư về các rủi ro (nếu có) của thị trường và có phương án xử lý kịp thời các rủi ro có thể phát sinh, bảo đảm an toàn thị trường.

4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu, tăng cường chất lượng hiệu quả công tác thanh tra, giám sát để hạn chế tình trạng sử dụng vốn vay không đúng mục đích, tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

b) Thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành ngân hàng, ứng dụng công nghệ mới đối với sản phẩm dịch vụ ngân hàng. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, đảm bảo ổn định các cân đối lớn của nền kinh tế, qua đó tạo điều kiện ổn định, phát triển bền vững thị trường chứng khoán.

c) Giám sát việc cấp tín dụng, đầu tư, huy động vốn trong hoạt động ngân hàng và cung cấp dịch vụ trên thị trường vốn của các tổ chức tín dụng. Kịp thời cảnh báo sớm và có biện pháp xử lý theo quy định, hạn chế xảy ra rủi ro, mất an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

6. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với thị trường trái phiếu, thị trường chứng khoán và tiền tệ, lành mạnh hóa thị trường, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư, bảo đảm thị trường chứng khoán minh bạch, ổn định, an toàn, bền vững, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô. Không hình sự hóa các quan hệ dân sự, quan hệ kinh tế.

b) Chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng điều tra, xác minh để xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm đúng người, đúng tội theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm thị trường chứng khoán minh bạch, ổn định, an toàn, góp phần phát triển sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô.

c) Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là các hành vi đưa tin sai lệch, không chính xác gây mất an ninh, an toàn thị trường. Kịp thời thông tin tình hình xử lý để đảm bảo ổn định thị trường.

7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì rà soát, đánh giá, sửa đổi Luật Doanh nghiệp liên quan đến hoạt động phát hành trái phiếu riêng lẻ, cổ phiếu riêng lẻ.

8. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, các cơ quan: Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tăng cường cung cấp thông tin kịp thời, chính thức, chính xác về tình hình hoạt động thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, tạo động lực cho nhà đầu tư tiếp tục tham gia thị trường vốn, phù hợp với quy định của pháp luật, tình hình kinh tế vĩ mô;

b) Phối hợp với Bộ Công an xử lý nghiêm các hành vi đưa thông tin không chính xác, thiếu kiểm chứng, gây tác động tiêu cực đến tâm lý nhà đầu tư và ổn định thị trường tài chính.

c) Chỉ đạo các cơ quan báo chí phối hợp với các Bộ ngành liên quan tăng cường công tác thông tin truyền thông bài bản, kịp thời, liên tục, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, người dân về các quy định của pháp luật, kiến thức, kỹ năng, minh bạch hóa thông tin của các chủ thể tham gia thị trường để bảo vệ, giảm thiểu rủi ro và nâng cao niềm tin nhà đầu tư với thị trường tài chính, cân đối hàm lượng thông tin phù hợp; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trên thị trường chứng khoán tổ chức bộ phận chuyên trách về thông tin và truyền thông để kịp thời tiếp nhận phản ánh của nhà đầu tư và các bên liên quan trên thị trường, chủ động giải quyết và báo cáo cơ quan quản lý những vấn đề thông tin và khủng hoảng truyền thông, tạo lập niềm tin và ổn định tâm lý thị trường.

9. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động nắm bắt diễn biến tình hình các ngành, lĩnh vực được giao quản lý, kịp thời phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công an để đảm bảo thị trường phát triển bền vững, minh bạch và hiệu quả.

Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTT (2b). 110

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Minh Khái